

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V, ngày 06 tháng 6 năm 2022

Số: 03/2022/QĐST-VDS

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên họp: bà Dương Thị Nga

Thư ký phiên họp: ông Phạm Thanh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-VDS ngày 10 tháng 01 năm 2022, về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Tiến D, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn a, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt.

Người bị yêu cầu: chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1996; nơi cư trú cuối cùng: thôn a, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Người làm chứng: ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1965; địa chỉ: khu x; thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Anh Ngô Tiến D trình bày: Anh Ngô Tiến D và chị Nguyễn Thị M có đăng ký kết hôn ngày 16/9/2014, tại UBND xã H, huyện V là tự nguyện. Kết hôn xong vợ, chồng có hộ khẩu và chung sống tại thôn a, xã H, huyện V. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2017, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và cãi chửi nhau. Từ mâu thuẫn vợ chồng, nên tháng 6 năm 2017, chị Nguyễn Thị M bỏ nhà đi đâu bố mẹ đẻ chị M và bản thân anh D đều không biết, cũng không thấy chị M điện thoại hay nhắn tin về gia đình, anh D đã đi tìm kiếm nhiều nơi, đến những nơi có họ hàng, bạn bè thân thích của chị M, cho đến nay vẫn không thấy chị M ở đâu. Chị M đi đến nay đã hơn hai năm không có tin tức gì. Anh D cũng đã làm đơn xác nhận đến thôn a, xã H và Công an xã H, huyện V xác nhận việc chị Nguyễn Thị M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn a, xã H, huyện V đã đi khỏi nơi cư trú cuối cùng là thôn a, xã H, huyện V từ tháng

6/2017 đến nay chưa trở về và hiện nay không có mặt tại nơi cư trú. Đến nay chị M ở đâu, làm gì, anh D và gia đình không biết, chị M không liên lạc về gia đình, cũng không trình báo với chính quyền địa phương. Anh D đã tìm kiếm nhiều nơi, đến nhà họ hàng, bạn bè thân thích của chị M nhưng vẫn không có tin tức gì. Nay anh D yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị M mất tích.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn D (Bố đẻ chị Nguyễn Thị M) vắng mặt tại phiên họp nhưng tại đơn trình bày ngày 22/12/2022 thể hiện: nội dung sự việc chị Nguyễn Thị M bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú từ tháng 7 năm 2017 đến nay mặc dù gia đình đã tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của chị M, chị M cũng không liên lạc với gia đình. Hiện ông và gia đình không biết chị M ở đâu và không có tin tức gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện V nhận định:

[1] Về tố tụng: theo đơn yêu cầu của anh Ngô Tiến D, sinh năm: 1989; địa chỉ: thôn a, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1996; nơi cư trú cuối cùng: thôn a, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, mất tích. Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu của anh D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Anh D vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu, căn cứ khoản 2 Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự và công bố lời khai, tài liệu chứng cứ do anh D cung cấp.

[2] Về nội dung: anh Ngô Tiến D kết hôn với chị Nguyễn Thị M trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh D và chị M chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 6 năm 2017, chị M bỏ anh D và gia đình đi khỏi địa phương. Hiện nay chị M ở đâu, làm gì, anh D và gia đình không biết, chị M cũng không trình báo với chính quyền địa phương. Anh D cung cấp tài liệu chứng minh chị M bỏ đi và hiện nay không biết chị M ở đâu, trong đó có xác nhận của trưởng thôn a, xã H và Công an xã H, huyện V nơi anh D và chị M cư trú đều xác nhận chị M bỏ gia đình, địa phương đi từ tháng 6 năm 2017, đến nay chưa trở về, gia đình có đi tìm nhưng không thấy, hiện nay địa phương không biết chị M ở đâu.

Tòa án đã thông báo tìm kiếm chị M trên các phương tiện thông tin đại chúng, các cổng thông tin điện tử về nội dung thông báo và công bố thông báo được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 384 và Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự, đến nay đã đủ thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên vẫn không thấy chị M trở về.

[3] Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm

sát nhân dân huyện V đề nghị Tòa án nhân dân huyện V áp dụng khoản 2 Điều 367, 370, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 Bộ luật dân sự. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Ngô Tiến D, đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị M mất tích.

Từ những căn cứ trên, xét đơn yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị M mất tích của anh Ngô Tiến D có căn cứ phù hợp khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự nên Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí và chi phí nhấn tin tìm kiếm chị M, anh D phải chịu theo quy định pháp luật. Anh D đã nộp tạm ứng chi phí nhấn tin tìm kiếm trên đài, trên báo và cổng thông tin điện tử, anh D đã quyết toán xong.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Ngô Tiến D.

2. Tuyên bố Chị Nguyễn Thị M mất tích.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Tiến D phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V theo biên lai thu số 0011045 ngày 07 tháng 01 năm 2022, anh D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND huyện V
- CCTHADS H. V
- Người yêu cầu, người bị yêu cầu.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Dương Thị Nga